TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2022/QĐST-DS	*Móng Cái, ngày 28 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Tuyên bố một người đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M – TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: bà Trần Thị Thu Nga.

Thư ký phiên họp: ông Nguyễn Hoàng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái – tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: Ông Vương Hải Nam – Kiểm sát viên (có mặt).

Ngày 28 tháng 03 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 52/2021/TLST-DS, ngày 05 tháng 11 năm 2021 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-DS, ngày 14 tháng 03 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: anh Vũ Minh T, sinh năm 2000.

Nơi cư trú : tổ 9, khu 2, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên họp có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Vũ Hà V, sinh ngày 06/11/2005

Nơi cư trú: tổ 9, khu 2, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên họp có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và là đại diện hợp pháp cho cháu V bà Phạm Thị N, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: tổ 9, khu 2, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp

Nội dung yêu cầu:

Yêu cầu tuyên bố một người đã chết đối với:

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu Tuyên bố một người là đã chết và bản tự khai của người yêu cầu anh Vũ Minh T trong quá trình giải quyết thể hiện: anh Vũ Minh T là con

đẻ của ông Vũ Ngọc T1 (tức Vũ Văn C) và bà Phạm Thị N. Năm 2016 bà N yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là mất tích đối với ông Vũ Ngọc T (tức Vũ Văn C) và được Tòa án chấp nhận yêu cầu. Tại quyết định giải việc dân sự số: 02/2016/QĐ-DS ngày 05/4/2016 Tòa án nhân dân thành phố M đã tuyên bố bố ông Vũ Ngọc T1 (tức Vũ Văn C) là mất tích, cũng từ đó đến nay gia đình anh T không có liên lạc và cũng không có tin tức gì của ông T1 (C)

Về giải quyết tài sản anh T không có yêu cầu về tài sản

Các tài liệu chứng cứ người yêu cầu anh Vũ Minh T đã nộp gồm: bản sao quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2016/QĐST-DS ngày 05/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố M; Bản sao bản án số:12/2016/HNGĐ-ST ngày 14/6/2016; Bản sao sổ hộ khẩu; Bản sao chứng thực chứng căn cước công dân; bản sao giấy khai sinh của người yêu cầu và những người liên quan.

Cùng các tài liệu chứng cứ về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố đã chết trên Báo nhân dân, Đài tiếng nói Việt Nam, Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao và Cổng thông tin điện tử của tỉnh Quảng Ninh.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật, quan điểm giải quyết việc dân sự: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm mở phiên họp, đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Ý kiến về nôi dung yêu cầu: đã đề nghị Tòa án chấp nhận Đơn yêu cầu của anh Vũ Minh T về việc tuyên bố một người đã chết đối với ông Vũ Ngọc T1 (tức Vũ Văn C), xác định ngày chết của Vũ Ngọc T1 (Vũ Văn C) là ngày 06 tháng 4 năm 2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của đại điện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh nhận định:

[1] **Về tố tụng**:

Yêu cầu của anh Vũ Minh T là con đẻ của ông Vũ Ngọc T1 tuyên bố một người đã chết đối với ông Vũ Ngọc T1 (Vũ Văn C) có nơi cư trú cuối cùng trước khi biết tích tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố M theo quy định tại khoản 4 Điều 27; Điểm a khoản 2 Điều 35; Khoản 1 Điều 193 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về việc vắng mặt của người yêu cầu và người liên quan, người đại diện hợp pháp đồng thời là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên họp, những người này vắng mặt đều có đơn đề nghị vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu, do đó việc vắng mặt anh T, bà N và cháu V không ảnh hưởng đến việc quyết định giải quyết việc dân sự. Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] **Về nội dung**:

Căn cứ vào bản tự khia và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: bà Phạm Thị N và ông Vũ Ngọc T1 (Vũ Văn C) là vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 1999 và sinh ra 02 con chung là anh Vũ Minh T và cháu Vũ Hà V. Khoảng tháng 6 năm 2009 anh T1 bỏ nhà đi không có tin tức về gia đình và cũng đã bị Công an tỉnh Quảng Ninh ra quyết định truy nã do thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Quá trình anh T1 biệt tích gia đình cũng thực hiện việc tìm kiếm nhưng không có kết quả, đến năm 2015 chị N đã có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là mất tích đối với anh T1 và ngày 05/4/2016 Tòa án nhân dân thành phố M đã ra quyết định giải quyết việc dân sự số 02/2016/QĐST-DT chấp nhận yêu cầu bà N và tuyên bố ông Phạm Ngọc T1 (tức Vũ Văn C) mất tích. Sau khi có quyết định của Tòa án ông T1 cũng không có tin tức gì, gia đình cũng không liên lạc được với ông T1. đến ngày 13/10/2021 anh T có đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với ông Vũ Ngọc T1 và Tòa án nhân dân thành phố M thụ lý và thông báo tìm kiếm theo quy định, tuy nhiên đã qua 04 tháng kể từ ngày đăng thông báo tìm kiếm nhưng ông T1 cũng không có tin tức gì. Vì vậy có đủ cơ sở xác định ông T1 đã biệt tích kể từ khi Tòa án tuyên bố một người là mất tích và đến nay đã qua 04 tháng không có tin tức. Do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự

Về xác định ngày chết của ông Vũ Ngọc T1: Theo quyết định giải quyết việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người là mất tích ngày 05/4/2016 có hiệu lực pháp luật mà sau 03 năm vẫn không có tin tức xác thực ông T1 còn sống theo quy định tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 71 và khoản 2 Điều 147 Bộ luật dân sự, ngày chết của ông Vũ Ngọc T1 (tức Vũ Văn C) được xác định là ngày 06 tháng 5 năm 2019.

Về quan hệ nhân thân và quan hệ tìa sản của nguwoif bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết theo quy định của phpas luật theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 1 Điều 4 và khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, người yêu cầu bà Nguyễn Thị Tôn phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 68; Điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 71; Điều 72; Điều 147 Bộ luật dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức, thu, miễn , giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người đã chết của anh Vũ Minh T: Tuyên bố ông Vũ Ngọc T1 (tức Vũ Văn C), sinh năm 1970, nơi cư trú cuối cùng tại tổ 9, khu 2, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh là đã chết ngày 06 tháng 05 năm 2019.

Các quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Vũ Ngọc T1 (Vũ Văn C) được giải quyết như đối với người đã chết.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Vũ T Minh phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007558, ngày 05/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M.

2. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày niêm yết quyết định theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn theo quy định tại khoản 2 Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục thi hành án dân sự TP Móng Cái;
- UBND phường H, Tp Móng Cái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Trần Thị Thu Nga